

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,747.55	↑ 6.2%	273.62	↑ 3.0%
KLGD (trCP)	5,220.09	↑ 17.4%	499.01	↑ 12.9%
GTGD (tỷ VND)	159,800.58	↑ 24.6%	11,478.35	↑ 18.5%

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

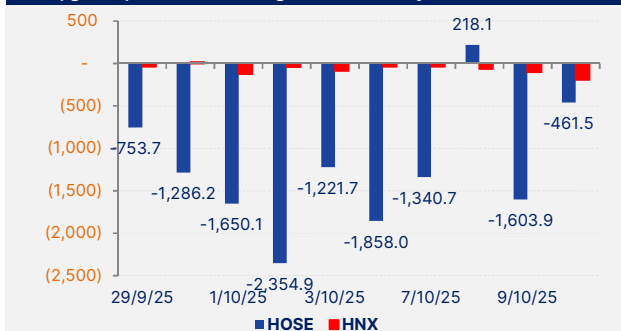
-527.9	SSI	FRT	142.8
-593.1	VPB	BSR	145.4
-645.4	MSN	VIC	358.8
-695.8	MBB	GEX	506.1
-895.2	VRE	HPG	817.2

GT Bán: (22,135.78) **GT Mua:** 17,089.77

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NĐTNN (tỷ VND)



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau tuần chuyển giao quý III và quý IV/2025, thị trường đã có tuần giao dịch có tính chất lịch sử khi thị trường đã được FTSE Russell nâng hạng từ thị trường Cận biên lên thị trường Mới nổi Thứ cấp. Bên cạnh động lực tăng trưởng tốt của nền kinh tế, VN-INDEX kết tuần tăng mạnh 6,18% vượt vùng đỉnh tháng 9/2025 lên mức 1.747,55 điểm, hướng đến vùng giá 1.750 điểm -1.800 điểm. Trong khi VN30 kết tuần tăng 6,51% lên mức 1.980,57 điểm, vượt đỉnh tháng 9/2025, hướng đến vùng giá 2.000 điểm.

Độ rộng thị trường nghiêng về tích cực trên các nhóm ngành. Nổi bật ở nhóm cổ phiếu bất động sản với đại diện vượt trội ở các cổ phiếu đầu ngành, tiếp đến là thép, chứng khoán, bán lẻ, ngân hàng, dầu khí... ngoài một số nhóm ngành có diễn biến kém tích cực so với thị trường chung như dệt may, bảo hiểm... Thanh khoản tăng sau 03 tuần giảm liên tiếp, với khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 17,4% so với tuần trước, trung bình 970 triệu cổ phiếu/phần. Thế hiện dòng tiền cải thiện tốt sau giai đoạn điều chỉnh, tích lũy. Tâm lý thị trường lạc quan trước những thông tin, triển vọng tích cực. Khối ngoại vẫn bán ròng tuần thứ 12 liên tiếp, với giá trị -5.046 tỷ đồng trên HOSE trong tuần này.

Trên thị trường phái sinh, kết phiên 411FA000 tăng 39,3 điểm (+2,03%) lên 1.975,9 điểm. Chênh lệch âm -4,67 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411FB000, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch âm mở rộng từ -12,69 điểm đến -44,37 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -10,61% so với phiên trước. Cho thấy các trader giảm các vị thế đầu cơ trong phiên. Ưu tiên các vị thế mua ở thị trường cơ sở và phòng ngừa rủi ro trên thị trường phái sinh. Xu hướng ngắn hạn của 411FA000 tích cực. Khối lượng mở OI hôm nay là 39.834, giảm dần các vị thế nắm giữ khi đến thời điểm đáo hạn trong cuối tuần sau. Hôm nay, Hợp đồng tương lai trên chỉ số VN100 đã được giao dịch. Với chỉ số VN100 có nhiều điểm nổi bật: tăng trưởng tốt, tính đại diện cao, thanh khoản tốt, độ phân tán cao.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường tích cực sau hơn 01 tháng tích lũy. VNINDEX tiếp nối VN30 đang vượt lên đỉnh giá tháng 9/2025 như đã kỳ vọng. Sau khi chịu áp lực rung lắc kiểm tra lại vùng giá cao nhất tháng 9/2025 tương ứng 1.710 điểm, VNINDEX kỳ vọng tiếp tục hướng đến vùng giá quanh 1.750 điểm. Trong khi VN30 được kỳ vọng hướng đến vùng giá 1.970 điểm -2.000 điểm.

Thị trường có tuần giao dịch với điểm nhấn lịch sử: FTSE Russell công bố thị trường Việt Nam chính thức được nâng hạng từ thị trường Cận biên lên thị trường Mới nổi Thứ cấp, có hiệu lực từ ngày 21/9/2026. Bên cạnh thông tin tăng trưởng GDP quý III ở mức cao, qua đó kỳ vọng tăng trưởng GDP cả năm 2025 trên 8%. Đây là điểm nhấn, bước chuyển mình của nền kinh tế cũng như thị trường chứng khoán Việt Nam. Nhà đầu tư lạc quan trở lại sau giai đoạn tích lũy, dòng tiền cải thiện và bắt đầu chọn lọc gia tăng vào các cơ hội đầu tư mới, dựa trên mức định giá hợp lý và kết quả kinh doanh quý III kỳ vọng tăng trưởng tốt. Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỉ trọng đầu tư dựa trên triển vọng tăng trưởng kết quả kinh doanh quý III và cuối năm 2025. Trong tuần qua, chúng tôi cũng đã công bố nhiều báo cáo chiến lược, nhận định đề xuất với kỳ vọng cung cấp nhiều thông tin, chiến lược đầu tư tốt cho nhà đầu tư.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
NT2	23.55	21.5-22.5	26.5-27	21	14.1	-4.8%	167.0%	Theo dõi giải ngân
DBC	27.65	26-27	30-31	25	5.8	20.0%	248.6%	Theo dõi giải ngân
CTD	87.60	79-81	95-97	75	27.1	26.6%	184.5%	Theo dõi giải ngân
BMI	21.90	21.5-22.5	26.5-27.5	20	12.2	5.6%	14.9%	Theo dõi giải ngân
CTG	55.20	51-52.5	58-60	49	9.8	14.1%	80.2%	Theo dõi giải ngân
BVH	54.50	53-54	62-64	49	18.3	6.7%	58.3%	Theo dõi giải ngân
SIP	55.50	51-54	63-65	49	10.4	10.2%	3.3%	Theo dõi giải ngân
DCM	36.50	34-36	41-43	33	11.3	56.3%	37.7%	Theo dõi giải ngân
IDC	38.10	36-38	45-46	34	8.3	-17.9%	-31.2%	Theo dõi giải ngân
GVR	28.05	26.5-27.6	31-32	24	21.2	29.3%	71.0%	Theo dõi giải ngân
DTD	22.00	21-22	26-27	20	10.7	8.6%	32.8%	Theo dõi giải ngân
BID	41.20	39-41	48-49	38	11.2	9.1%	6.1%	Theo dõi giải ngân
PAC	25.50	24.5-25.5	29-30	23	13.4	6.5%	14.3%	Theo dõi giải ngân
CTR	84.00	82-83.5	100-102	80	17.0	7.5%	15.9%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/4/2025	CLX	16.16	15.1	20-21	16.5	7.0%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	143.60	129.5	150-151	135	10.9%	Nắm giữ
24/9/2025	HDB	31.85	28.9	33-34	29.5	10.2%	Nắm giữ
24/9/2025	PVD	21.60	22.1	26.5-27.5	21.5	-2.3%	Nắm giữ
10/10/2025	IJC	13.15	12.9	15.5-16	11.7	1.9%	Giải ngân

TIN NỔI BẬT

Mở ra cơ hội lớn trong phân bổ tài sản toàn cầu

FTSE Russell chỉ ra 2 ý nghĩa lớn khi thị trường chứng khoán Việt Nam được nâng hạng

Theo ông David Sol, Giám đốc Chính sách Toàn cầu, FTSE Russell, quyết định nâng hạng có hai ý nghĩa lớn. Thứ nhất, đây là tín hiệu cho thấy thị trường Việt Nam đã đáp ứng được các tiêu chuẩn của nhóm thị trường Mới nổi Thứ cấp.

Thứ hai, sự kiện giúp thị trường Việt Nam trở nên hấp dẫn hơn với nhà đầu tư quốc tế. Cụ thể, số lượng nhà đầu tư theo dõi các chỉ số của FTSE Russell trong nhóm thị trường Mới nổi lớn hơn rất nhiều so với nhóm Cận biên, đồng nghĩa dòng vốn sẽ bắt đầu chảy mạnh hơn vào Việt Nam, bao gồm cả chủ động và thụ động. FTSE Russell ước tính dòng vốn thụ động (từ các quỹ theo dõi chỉ số) khoảng 1 - 2 tỷ USD có thể đổ vào thị trường chứng khoán Việt Nam.

Ngân hàng Trung ương Anh (BOE) vừa đưa ra cảnh báo về nguy cơ gia tăng của một "đợt điều chỉnh mạnh", đặc biệt nhấn mạnh rằng định giá cổ phiếu đang bị đẩy lên quá cao, nhất là ở các công ty công nghệ tập trung vào trí tuệ nhân tạo (AI).

NHTW Anh cảnh báo về "cú điều chỉnh mạnh" trên thị trường chứng khoán

NHTW Anh vừa gia nhập danh sách nhiều tổ chức tài chính và nhà đầu tư đang cảnh báo về nguy cơ bong bóng AI, khi thị trường chứng khoán đã bước vào những tháng cuối năm 2025. Theo biên bản cuộc họp gần đây, BOE chỉ ra rằng căng thẳng địa chính trị gia tăng, thị trường tài chính và thương mại phân mảnh, cùng áp lực lên thị trường nợ Chính phủ đang góp phần làm tăng rủi ro này.

Hợp đồng tương lai VN100: Cơ hội mới cho thị trường phái sinh Việt Nam

Hợp đồng tương lai trên chỉ số VN100 được giao dịch vào ngày 10/10/2025. Hợp đồng tương lai trên chỉ số VN100 (HĐTL VN100) là sản phẩm thứ hai thuộc dòng chỉ số cổ phiếu trên thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam. Hợp đồng này được thiết kế với các đặc tính về giao dịch, thanh toán giống với sản phẩm HĐTL chỉ số VN30 đã vận hành được 8 năm nay trên thị trường để đảm bảo nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận.

Chỉ số VN100 có tính đại diện tốt cho thị trường, có giá trị vốn hóa trên 95% rổ VNAllshare và ảnh hưởng của các cổ phiếu top trong rổ không mang tính chi phối (top 10 cổ phiếu chỉ chiếm tỷ trọng 47,62% cả rổ). Các cổ phiếu trong rổ VN100 được lựa chọn từ việc kết hợp chỉ số VN30 và các cổ phiếu top trong rổ VNMidcap nên kết hợp được nhiều điểm nổi bật của các chỉ số này: tăng trưởng tốt, tính đại diện cao, thanh khoản tốt, độ phân tán cao, nên phù hợp với khuyến nghị của các tổ chức quốc tế về chỉ số.

Biên bản họp Fed: Quan ngại về thị trường lao động thúc đẩy kế hoạch cắt giảm lãi suất thêm hai lần

Biên bản họp cho thấy sự đồng thuận gần như tuyệt đối giữa các thành viên Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) về việc nên cắt giảm lãi suất do thị trường lao động suy yếu. Tuy nhiên, họ chia rẽ về việc liệu nên có tổng cộng 2 hay 3 lần cắt giảm trong năm nay, bao gồm cả việc giảm 0.25 điểm phần trăm đã được thông qua tại cuộc họp ngày 16-17/9.

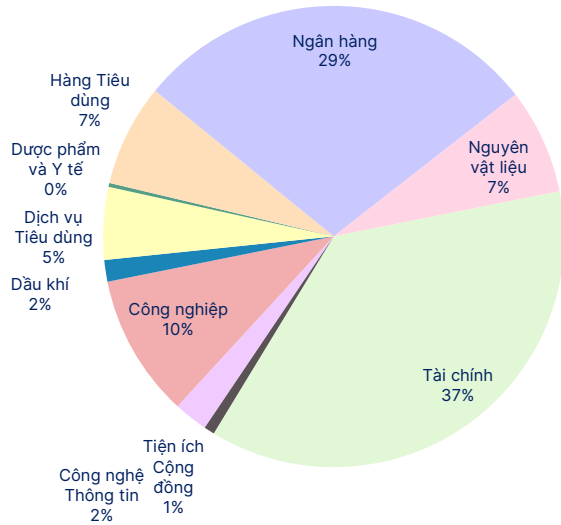
"Khi xem xét triển vọng chính sách tiền tệ, gần như tất cả thành viên đều lưu ý rằng, với việc giảm lãi suất tại cuộc họp này, Ủy ban đã ở vị thế tốt để phản ứng kịp thời trước các diễn biến kinh tế tiềm tàng", trích từ biên bản họp. Ngày 08/10/2025, Ban Quản lý các khu công nghiệp (KCN) tỉnh Hưng Yên trao quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN số 01 - giai đoạn 1.

Công ty con VGC làm khu công nghiệp hơn 2.3 ngàn tỷ tại Hưng Yên

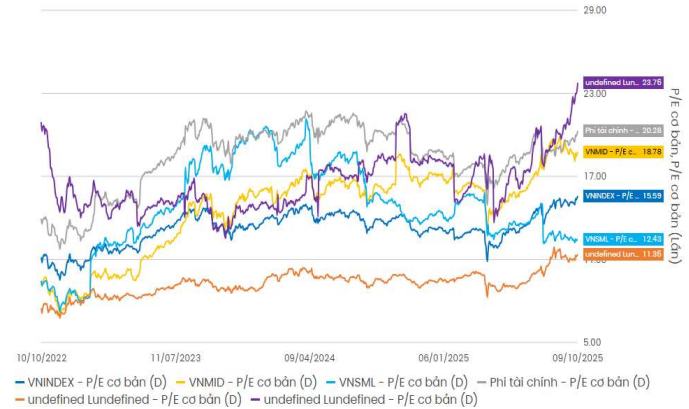
Dự án có diện tích quy hoạch hơn 258,8ha, nằm tại các xã Xuân Trú, Yên Mỹ. Trong đó, giai đoạn 1 hơn 216ha, giai đoạn 2 khoảng 42,7ha. Là KCN công nghệ cao, thu hút các dự án đầu tư công nghệ cao, công nghệ thông tin. KCN số 01 được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 25/09/2025. Chủ đầu tư là CTCP Viglacera Hưng Yên, với tổng mức đầu tư hơn 2.300 tỷ đồng.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

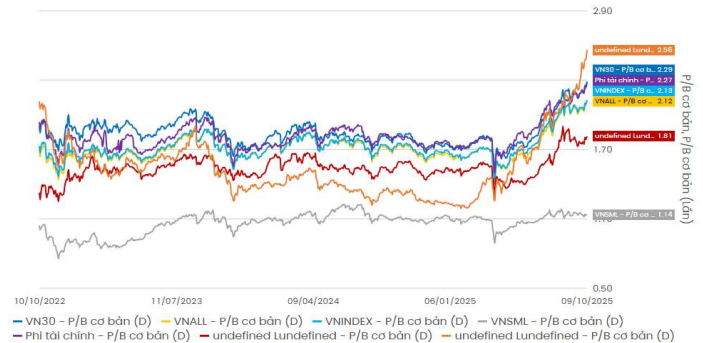
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Định giá Thị trường: P/E



Định giá Thị trường: P/B



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	691,616	8.5%	3,487	51.5	4.4
VCB	533,092	17.2%	4,148	15.4	2.5
VHM	472,352	13.6%	6,985	16.5	2.0
CTG	295,350	19.8%	5,608	9.8	1.8
BID	286,472	17.0%	3,683	11.1	1.8

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	576,182,169	18.4%	2,388	7.5	1.3
HPG	293,582,342	11.5%	1,750	16.5	1.8
SSI	216,834,258	11.3%	1,567	25.9	2.6
VIX	211,724,991	12.4%	1,385	27.5	2.9
MBB	192,417,406	20.5%	3,046	9.0	1.7

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	↑ 23.21%	10.3%	1,937	19.6	1.9
VHM	↑ 23.00%	13.6%	6,985	16.5	2.0
GEE	↑ 20.64%	27.5%	5,389	24.9	6.1
FRT	↑ 16.75%	21.9%	3,163	43.4	6.9
TCH	↑ 15.42%	5.8%	1,112	21.2	1.5

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VMD	↓ -15.54%	5.8%	1,597	10.3	0.6
TNI	↓ -12.74%	-3.9%	-379	-	0.7
HID	↓ -12.11%	0.2%	19	180.3	0.3
TCO	↓ -10.00%	1.9%	212	8.9	0.2
DRH	↓ -9.96%	-15.6%	-1,660	-	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	27,854,429	11.5%	1,750	16.5	1.8
GEX	9,231,030	6.5%	1,736	32.0	2.0
BSR	5,216,700	-0.1%	-16	-	1.6
ACB	3,849,000	20.2%	3,305	8.2	1.6
TCH	3,249,080	5.8%	1,112	21.2	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	(25,645,847)	20.5%	3,046	9.0	1.7
SHB	(24,733,537)	18.4%	2,388	7.5	1.3
VRE	(24,582,526)	10.3%	1,937	19.6	1.9
VPB	(18,701,896)	11.7%	2,193	14.6	1.7
SSI	(12,853,085)	11.3%	1,567	25.9	2.6

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm &	Loại Sự Kiện
BHA	13/10/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VMD	13/10/2025	Đưa cổ phiếu vào diện tạm ngừng giao dịch
ACB	13/10/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
BMI	13/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 200:27
PBT	13/10/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
TBR	13/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
VAF	13/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
VFS	13/10/2025	Giao dịch bổ sung - 10.367.563 CP
KHD	13/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
USC	13/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 109 đồng/CP
S99	14/10/2025	Giao dịch bổ sung - 4.954.661 CP
CKD	14/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.100 đồng/CP
BID	14/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 450 đồng/CP
ANT	14/10/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
TGP	14/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12
CTG	14/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 450 đồng/CP
VIH	14/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
HJS	14/10/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TLT	14/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
FCS	14/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
THS	14/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
VIT	14/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
TLG	14/10/2025	Giao dịch bổ sung - 800,000 CP
SHB	15/10/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
VHF	15/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 207 đồng/CP
MIG	15/10/2025	Giao dịch bổ sung - 10.070.088 CP
VGT	15/10/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
QPH	15/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền, 10.000 đồng/CP
VNE	15/10/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
MML	15/10/2025	Giao dịch bổ sung - 1.634.646 CP
CDC	16/10/2025	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
VNM	16/10/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP
VNM	16/10/2025	Trả cổ tức đợt 4/2024 bằng tiền, 350 đồng/CP
PBC	16/10/2025	Giao dịch bổ sung - 3.398.546 CP
BDW	16/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
DLR	17/10/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
WCS	17/10/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
STW	17/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.107 đồng/CP

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam,
Tp. Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Fax: 84.24.38181688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan,
235 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn TP
HCM

Tel: 84.28.39151368

Fax: 84.28.39151369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Tel: 84.236.3525777

Fax: 84.236.3525779

Email: contact-dn@shs.com.vn